

Ngày	Buổi	Tiết	10A1	10A2	10A3	10A4	10A5	10A6
Thứ 2	Sáng	1	Chào cờ - pthuong	Chào cờ - ntcnhung	Chào cờ - dttttruc	Chào cờ - tntruong	Chào cờ - ttcgiang	Chào cờ - nploc
		2	Ngữ văn - vttuyen	Toán - ntcnhung	Tiếng Anh - nttuyen	Vật lí - hnbao	Ngữ văn - ltthi	Lịch Sử - nploc
		3	Ngữ văn - vttuyen	Ngữ văn - tttnga	Sinh học - dttttruc	Ngữ văn - hnmnhi	Ngữ văn - ltthi	Tiếng Anh - nvhieu
		4	Sinh học - dttttruc	Tin học - tmduc	Toán - dthson	Toán - lhphap	Sinh học - ttmphuong	Toán - ltththuy
		5	Tiếng Anh - pthuong	Sinh học - ttmphuong	Toán - dthson	Toán - lhphap	Tiếng Anh - nvhieu	Toán - ltththuy
	Chiều	1						
		2	Toán - ltththuy	HĐTNHN - ntcnhung	HĐTNHN - nvloi	HĐTNHN - tntruong	HĐTNHN - ttcgiang	HĐTNHN - nvhieu
		3	Toán - ltththuy	HĐTNHN - ntcnhung	HĐTNHN - nvloi	HĐTNHN - tntruong	HĐTNHN - ttcgiang	HĐTNHN - nvhieu
		4	Sinh học - dttttruc	HĐTNHN - ntcnhung	HĐTNHN - nvloi	HĐTNHN - tntruong	HĐTNHN - ttcgiang	HĐTNHN - nvhieu
		5						
Thứ 3	Sáng	1	Vật lí - hnbao	Hóa học - ndthep	Ngữ văn - ltthi	Tiếng Anh - pthuong	Toán - lhphap	Toán - ltththuy
		2	Vật lí - hnbao	Hóa học - ndthep	Ngữ văn - ltthi	Tiếng Anh - pthuong	Sinh học - ttmphuong	Lịch Sử - nploc
		3	Hóa học - ndthep	Ngữ văn - tttnga	Lịch Sử - nploc	Ngữ văn - hnmnhi	Ngữ văn - ltthi	GDKT-PL - ltpdung
		4	Toán - ltththuy	Vật lí - hnbao	Sinh học - dttttruc	GDQPAN - ntthanh	Công nghệ - ntthuong	Địa lí - nthoa
		5	Toán - ltththuy	Lịch Sử - htlap	Tin học - tmduc	Toán - lhphap	Công nghệ - ntthuong	Địa lí - nthoa
	Chiều	1						
		2	GDTC - nvloi	GDTC - nhtam	GDTC - tntruong			
		3	GDTC - nvloi	GDTC - nhtam	GDTC - tntruong			
		4				GDTC - tntruong	GDTC - nhtam	GDTC - nvloi
		5				GDTC - tntruong	GDTC - nhtam	GDTC - nvloi
Thứ 4	Sáng	1	Ngữ văn - vttuyen	Toán - ntcnhung	Toán - dthson	Hóa học - ndthep	Lịch Sử - nploc	Vật lí - htyen
		2	Toán - ltththuy	Toán - ntcnhung	Toán - dthson	Sinh học - ttmphuong	Hóa học - ndthep	Vật lí - htyen
		3	Lịch Sử - nploc	Lịch Sử - htlap	Vật lí - ttcgiang	Vật lí - hnbao	Hóa học - ndthep	Tiếng Anh - nvhieu
		4	Vật lí - hnbao	GDQPAN - ntthanh	Hóa học - ndthep	Lịch Sử - htlap	Vật lí - ttcgiang	Tiếng Anh - nvhieu
		5	HĐTNHN - dttcgiang	Tiếng Anh - nvhieu	Hóa học - ndthep	Ngữ văn - hnmnhi	Vật lí - ttcgiang	GDQPAN - ntthanh
	Chiều	1						
		2						
		3						
		4						
		5						
Thứ 5	Sáng	1	Hóa học - ndthep	Tiếng Anh - nvhieu	Tiếng Anh - nttuyen	Sinh học - ttmphuong	Toán - lhphap	Tin học - nthnhiem
		2	Hóa học - ndthep	Tiếng Anh - nvhieu	Lịch Sử - nploc	Lịch Sử - htlap	Toán - lhphap	GDKT-PL - ltpdung
		3	Tin học - tmduc	Ngữ văn - tttnga	Ngữ văn - ltthi	Tiếng Anh - pthuong	GDQPAN - ntthanh	Địa lí - nthoa
		4	Tin học - tmduc	Hóa học - ndthep	GDQPAN - ntthanh	Toán - lhphap	Tiếng Anh - nvhieu	Ngữ văn - ntdieu
		5	GDQPAN - ntthanh	Tin học - tmduc	Toán - dthson	Toán - lhphap	Tiếng Anh - nvhieu	Ngữ văn - ntdieu
	Chiều	1						
		2						
		3						
		4						
		5						
Thứ 6	Sáng	1	HĐTNHN - dttcgiang	Vật lí - hnbao	Vật lí - ttcgiang	Tin học - tmduc	Lịch Sử - nploc	Toán - ltththuy
		2	HĐTNHN - dttcgiang	Vật lí - hnbao	Vật lí - ttcgiang	Tin học - tmduc	Hóa học - ndthep	Toán - ltththuy
		3	Tiếng Anh - pthuong	Toán - ntcnhung	Tin học - tmduc	Hóa học - ndthep	Vật lí - ttcgiang	Tin học - nthnhiem
		4	Tiếng Anh - pthuong	Toán - ntcnhung	Tiếng Anh - nttuyen	Hóa học - ndthep	Toán - lhphap	Ngữ văn - ntdieu
		5	Lịch Sử - nploc	Sinh học - ttmphuong	Hóa học - ndthep	Vật lí - hnbao	Toán - lhphap	Ngữ văn - ntdieu
	Chiều	1						
		2						
		3						
		4						
		5						

Ngày	Buổi	Tiết	10A7	10A8	10A9	10A10	11A1	11A2
Thứ 2	Sáng	1	Chào cờ - tttnga	Chào cờ - nhtam	Chào cờ - nthoa	Chào cờ - vttuyen		
		2	Tiếng Anh - pthhuong	Vật lí - ttctgiang	Địa lí - nthoa	Toán - lththuy		
		3	Tiếng Anh - pthhuong	Toán - lhphap	Toán - ntcnhung	Toán - lththuy		
		4	Ngữ văn - tttnga	Ngữ văn - dttnnguyet	Lịch Sử - nploc	Địa lí - nthoa		
		5	Lịch Sử - nploc	GDQPAN - ntthanh	Ngữ văn - hhmnh	Sinh học - dttruc		
	Chiều	1					Sinh học - dttruc	Tiếng Anh - nvhiu
		2	HĐTNHN - tttnga	HĐTNHN - nhtam	HĐTNHN - nnqnhu	HĐTNHN - vttuyen	Sinh học - dttruc	Ngữ văn - ntdieu
		3	HĐTNHN - tttnga	HĐTNHN - nhtam	HĐTNHN - nnqnhu	HĐTNHN - vttuyen	Lịch Sử - htlap	Toán - lhtam
		4	HĐTNHN - tttnga	HĐTNHN - nhtam	HĐTNHN - nnqnhu	HĐTNHN - vttuyen	Tiếng Anh - dtmthuy	Toán - lhtam
		5					Chào cờ - htlap	Chào cờ - lhtam
Thứ 3	Sáng	1	GDQPAN - ntthanh	Địa lí - nthoa	Lịch Sử - nploc	Tiếng Anh - nttuyen	GDTC - nhtam	
		2	Toán - lhphap	Tiếng Anh - nttuyen	GDQPAN - ntthanh	Toán - lththuy	GDTC - nhtam	
		3	Tiếng Anh - pthhuong	Toán - lhphap	Địa lí - nthoa	GDQPAN - ntthanh		GDTC - nhtam
		4	GDKT-PL - nnqnhu	Toán - lhphap	Tiếng Anh - pthhuong	Lịch Sử - htlap		GDTC - nhtam
		5	GDKT-PL - nnqnhu	Ngữ văn - dttnnguyet	Ngữ văn - hhmnh	GDKT-PL - ltpdung		
	Chiều	1					Ngữ văn - ctthuan	Hóa học - vttrinh
		2					Ngữ văn - ctthuan	Hóa học - vttrinh
		3					Hóa học - ndthep	Ngữ văn - ntdieu
		4					Tiếng Anh - dtmthuy	Lịch Sử - htlap
		5					Tiếng Anh - dtmthuy	Lịch Sử - htlap
Thứ 4	Sáng	1	Địa lí - nthoa	Tin học - nthnhien	Công nghệ - ntthuong	Toán - lththuy	HĐTNHN - dttgang	HĐTNHN - nhdong
		2	Địa lí - nthoa	Lịch Sử - nploc	Công nghệ - ntthuong	GDKT-PL - ltpdung	HĐTNHN - dttgang	HĐTNHN - nhdong
		3	Tin học - nthnhien	GDKT-PL - ltpdung	Địa lí - nthoa	Ngữ văn - vttuyen	HĐTNHN - dttgang	HĐTNHN - nhdong
		4	Lịch Sử - nploc	Toán - lhphap	Toán - ntcnhung	Ngữ văn - vttuyen		
		5	Toán - lhphap	Địa lí - nthoa	Toán - ntcnhung	Sinh học - dttruc		
	Chiều	1					Lịch Sử - htlap	Hóa học - vttrinh
		2					Toán - ttviet	Toán - lhtam
		3					Toán - ttviet	Toán - lhtam
		4					Vật lí - htyen	Sinh học - dttruc
		5					Vật lí - htyen	Sinh học - dttruc
Thứ 5	Sáng	1	Ngữ văn - tttnga	GDKT-PL - ltpdung	Tiếng Anh - pthhuong	Lịch Sử - htlap		
		2	Ngữ văn - tttnga	Ngữ văn - dttnnguyet	Tiếng Anh - pthhuong	Tiếng Anh - nttuyen		
		3	Toán - lhphap	Ngữ văn - dttnnguyet	Sinh học - ttmphuong	Tiếng Anh - nttuyen		
		4	Vật lí - hnba	Tin học - nthnhien	Ngữ văn - hhmnh	Địa lí - nthoa		
		5	Tin học - nthnhien	Tiếng Anh - nttuyen	Ngữ văn - hhmnh	Địa lí - nthoa		
	Chiều	1					Vật lí - htyen	Tiếng Anh - nvhiu
		2	GDTC - tntruong	GDTC - nhtam	GDTC - nvloi		Toán - ttviet	Tiếng Anh - nvhiu
		3	GDTC - tntruong	GDTC - nhtam	GDTC - nvloi		Toán - ttviet	GDQPAN - ntthanh
		4				GDTC - nvloi	GDQPAN - ntthanh	Toán - lhtam
		5				GDTC - nvloi	Ngữ văn - ctthuan	Vật lí - nhdong
Thứ 6	Sáng	1	Địa lí - nthoa	Toán - lhphap	Toán - ntcnhung	Ngữ văn - vttuyen		
		2	Toán - lhphap	Lịch Sử - nploc	Toán - ntcnhung	Ngữ văn - vttuyen		
		3	Toán - lhphap	Địa lí - nthoa	Sinh học - ttmphuong	Toán - lththuy		
		4	Vật lí - hnba	Vật lí - ttctgiang	GDKT-PL - nnqnhu	Công nghệ - ntthuong		
		5	Ngữ văn - tttnga	Tiếng Anh - nttuyen	GDKT-PL - nnqnhu	Công nghệ - ntthuong		
	Chiều	1					Hóa học - ndthep	Ngữ văn - ntdieu
		2					Hóa học - ndthep	Tin học - tmduc
		3					Toán - ttviet	Tin học - tmduc
		4					Tin học - tmduc	Vật lí - nhdong
		5					Tin học - tmduc	Vật lí - nhdong

Ngày	Buổi	Tiết	11A3	11A4	11A5	11A6	12A1	12A2
Thứ 2	Sáng	1					Chào cờ - dttnghuyet	Chào cờ - ttmphuong
		2					GDQPAN - ntthanh	Sinh học - ttmphuong
		3					Tiếng Anh - nttuyen	Toán - dthson
		4					Toán - ttviet	Vật lí - nhdong
		5					Toán - ttviet	Vật lí - nhdong
	Chiều	1	Vật lí - htyen	Toán - ntcnhung	GDQPAN - ntthanh	Lịch Sử - htlap		
		2	Vật lí - htyen	Công nghệ - ntthuong	Lịch Sử - htlap	Toán - lthtam		
		3	Tin học - tmduc	Công nghệ - ntthuong	Địa lí - ntmai	Ngữ văn - ntdieu		
		4	Tin học - tmduc	Lịch Sử - htlap	Công nghệ - ntthuong	Địa lí - ntmai		GDQPAN - ntthanh
		5	Chào cờ - dtmthuy	Chào cờ - ntthuong	Chào cờ - nnqnhu	Chào cờ - ntdieu		GDQPAN - ntthanh
Thứ 3	Sáng	1	GDTC - tntruong		GDTC - nvloi		Ngữ văn - dttnghuyet	Tin học - tmduc
		2	GDTC - tntruong		GDTC - nvloi		Ngữ văn - dttnghuyet	Tin học - tmduc
		3		GDTC - tntruong		GDTC - nvloi	Tin học - tmduc	Ngữ văn - ctthuan
		4		GDTC - tntruong		GDTC - nvloi	Tin học - tmduc	Tiếng Anh - dtmthuy
		5					Hóa học - vttrinh	Tiếng Anh - dtmthuy
	Chiều	1	Tiếng Anh - dtmthuy	Địa lí - ntmai	Lịch Sử - htlap	Ngữ văn - ntdieu		
		2	GDQPAN - ntthanh	Địa lí - ntmai	Sinh học - dttruc	Ngữ văn - ntdieu		
		3	Lịch Sử - htlap	Tiếng Anh - dtmthuy	Sinh học - dttruc	GDQPAN - ntthanh		
		4	Hóa học - ndthep	Ngữ văn - hhmnh	Địa lí - ntmai	Sinh học - dttruc		
		5	Hóa học - ndthep	Ngữ văn - hhmnh	Địa lí - ntmai	Sinh học - dttruc		
Thứ 4	Sáng	1	HĐTNHN - lhphap				Tiếng Anh - nttuyen	Hóa học - vttrinh
		2	HĐTNHN - lhphap				Tiếng Anh - nttuyen	Hóa học - vttrinh
		3	HĐTNHN - lhphap				GDQPAN - ntthanh	Toán - dthson
		4					Hóa học - vttrinh	Vật lí - nhdong
		5					Hóa học - vttrinh	Sinh học - ttmphuong
	Chiều	1	Sinh học - dttruc	Ngữ văn - hhmnh	Toán - lththuy	GDKT-PL - nnqnhu		
		2	Sinh học - dttruc	Ngữ văn - hhmnh	Toán - lththuy	Lịch Sử - htlap	GDTC - nvloi	
		3	Lịch Sử - htlap	Toán - ntcnhung	GDKT-PL - nnqnhu	Tiếng Anh - nvhieu	GDTC - nvloi	
		4	Toán - lththuy	Toán - ntcnhung	Tiếng Anh - nvhieu	Toán - lthtam		
		5	Toán - lththuy	Lịch Sử - htlap	Tiếng Anh - nvhieu	Toán - lthtam		
Thứ 5	Sáng	1		HĐTNHN - hhmnh	HĐTNHN - nnqnhu	HĐTNHN - ntdieu	Ngữ văn - dttnghuyet	Hóa học - vttrinh
		2		HĐTNHN - hhmnh	HĐTNHN - nnqnhu	HĐTNHN - ntdieu	Vật lí - hnbao	Ngữ văn - ctthuan
		3		HĐTNHN - hhmnh	HĐTNHN - nnqnhu	HĐTNHN - ntdieu	Vật lí - hnbao	Ngữ văn - ctthuan
		4					Sinh học - ttmphuong	Toán - dthson
		5					Sinh học - ttmphuong	Lịch Sử - nploc
	Chiều	1	Tiếng Anh - dtmthuy	GDKT-PL - nnqnhu	Toán - lththuy	Toán - lthtam		
		2	Tiếng Anh - dtmthuy	GDKT-PL - nnqnhu	Ngữ văn - vttuyen	Toán - lthtam	HĐTNHN - dttnghuyet	HĐTNHN - vttrinh
		3	Toán - lththuy	Tiếng Anh - dtmthuy	Ngữ văn - vttuyen	Tiếng Anh - nvhieu	HĐTNHN - dttnghuyet	HĐTNHN - vttrinh
		4	Ngữ văn - vttuyen	Tiếng Anh - dtmthuy	GDKT-PL - nnqnhu	Tiếng Anh - nvhieu	HĐTNHN - dttnghuyet	HĐTNHN - vttrinh
		5	Ngữ văn - vttuyen	GDQPAN - ntthanh	Tiếng Anh - nvhieu	GDKT-PL - nnqnhu		
Thứ 6	Sáng	1					Lịch Sử - htlap	GDTC - nhtam
		2					Lịch Sử - htlap	GDTC - nhtam
		3					Vật lí - hnbao	Tiếng Anh - dtmthuy
		4					Toán - ttviet	Lịch Sử - nploc
		5					Toán - ttviet	Toán - dthson
	Chiều	1	Vật lí - htyen	Toán - ntcnhung	Toán - lththuy	Công nghệ - ntthuong		
		2	Ngữ văn - vttuyen	Toán - ntcnhung	Toán - lththuy	Công nghệ - ntthuong		
		3	Hóa học - ndthep	Địa lí - ntmai	Công nghệ - ntthuong	Ngữ văn - ntdieu		
		4	Toán - lththuy	Sinh học - dttruc	Ngữ văn - vttuyen	Địa lí - ntmai		
		5	Toán - lththuy	Sinh học - dttruc	Ngữ văn - vttuyen	Địa lí - ntmai		

Ngày	Buổi	Tiết	12A3	12A4	12A5	12A6	12A7	12A8
Thứ 2	Sáng	1	Chào cờ - dthson	Chào cờ - nhdong	Chào cờ - nttuyen	Chào cờ - ntmai	Chào cờ - ctthuan	Chào cờ - ltthi
		2	GDTC - nvloi	Vật lí - nhdong	Ngữ văn - tttnga	Ngữ văn - dtnguyet	Ngữ văn - ctthuan	Địa lí - ntmai
		3	GDTC - nvloi	GDTC - nhtam	GDTC - tntruong	GDQPAN - ntthanh	Ngữ văn - ctthuan	Địa lí - ntmai
		4	Vật lí - hnbao	GDTC - nhtam	GDTC - tntruong	Tiếng Anh - pthhuong	Vật lí - ttcgiang	Công nghệ - ntthuong
		5	Vật lí - hnbao	Tin học - tmduc	Vật lí - ttcgiang	Địa lí - ntmai	Địa lí - nthoa	Công nghệ - ntthuong
	Chiều	1						
		2			GDQPAN - ntthanh			
		3			GDQPAN - ntthanh			
		4	Tiếng Anh - pthhuong					
		5	Tiếng Anh - pthhuong					
Thứ 3	Sáng	1	Hóa học - vttrinh	Vật lí - nhdong	Sinh học - ttmphuong	Địa lí - ntmai	Ngữ văn - ctthuan	GDKT-PL - ltpdung
		2	Hóa học - vttrinh	Vật lí - nhdong	Vật lí - ttcgiang	Địa lí - ntmai	Ngữ văn - ctthuan	GDKT-PL - ltpdung
		3	Vật lí - hnbao	Tiếng Anh - dtmthuy	Hóa học - vttrinh	Ngữ văn - dtnguyet	Vật lí - ttcgiang	Địa lí - ntmai
		4	Ngữ văn - tttnga	Ngữ văn - ltthi	Tiếng Anh - nttuyen	GDKT-PL - ltpdung	Lịch Sử - nploc	Vật lí - nhdong
		5	Tiếng Anh - pthhuong	Ngữ văn - ltthi	Ngữ văn - tttnga	GDQPAN - ntthanh	Lịch Sử - nploc	Vật lí - nhdong
	Chiều	1						
		2						
		3						
		4						
		5						
Thứ 4	Sáng	1	Lịch Sử - htlap	Toán - lttham	Sinh học - ttmphuong	Vật lí - hnbao	GDKT-PL - ltpdung	GDQPAN - ntthanh
		2	Tin học - tmduc	Toán - lttham	Toán - ttviet	Vật lí - hnbao	Tiếng Anh - dtmthuy	GDQPAN - ntthanh
		3	Tin học - tmduc	Sinh học - ttmphuong	Toán - ttviet	Toán - lttham	Tiếng Anh - dtmthuy	Tiếng Anh - nttuyen
		4	Toán - dthson	Sinh học - ttmphuong	Tin học - tmduc	Toán - lttham	Công nghệ - ntthuong	Tiếng Anh - nttuyen
		5	Toán - dthson	Lịch Sử - nploc	Tin học - tmduc	GDKT-PL - ltpdung	Công nghệ - ntthuong	Lịch Sử - htlap
	Chiều	1						
		2				GDTC - tntruong	GDQPAN - ntthanh	GDTC - nhtam
		3				GDTC - tntruong	GDQPAN - ntthanh	GDTC - nhtam
		4		GDQPAN - ntthanh				
		5		GDQPAN - ntthanh				
Thứ 5	Sáng	1	GDQPAN - ntthanh	Tin học - tmduc	Toán - ttviet	Lịch Sử - nploc	GDTC - nvloi	Toán - dthson
		2	GDQPAN - ntthanh	Hóa học - vttrinh	Toán - ttviet	Toán - lttham	GDTC - nvloi	Toán - dthson
		3	Toán - dthson	Lịch Sử - nploc	Hóa học - vttrinh	Toán - lttham	GDKT-PL - ltpdung	Lịch Sử - htlap
		4	Ngữ văn - tttnga	Toán - lttham	Hóa học - vttrinh	Tiếng Anh - pthhuong	Toán - ttviet	Ngữ văn - ltthi
		5	Ngữ văn - tttnga	Toán - lttham	Lịch Sử - htlap	Tiếng Anh - pthhuong	Toán - ttviet	Ngữ văn - ltthi
	Chiều	1						
		2	HĐTNHN - hhmnh	HĐTNHN - nhdong	HĐTNHN - ntcuong	HĐTNHN - ntdieu	HĐTNHN - ctthuan	HĐTNHN - ltthi
		3	HĐTNHN - hhmnh	HĐTNHN - nhdong	HĐTNHN - ntcuong	HĐTNHN - ntdieu	HĐTNHN - ctthuan	HĐTNHN - ltthi
		4	HĐTNHN - hhmnh	HĐTNHN - nhdong	HĐTNHN - ntcuong	HĐTNHN - ntdieu	HĐTNHN - ctthuan	HĐTNHN - ltthi
		5						
Thứ 6	Sáng	1	Sinh học - ttmphuong	Hóa học - vttrinh	Tiếng Anh - nttuyen	Công nghệ - ntthuong	Tiếng Anh - dtmthuy	Toán - dthson
		2	Sinh học - ttmphuong	Hóa học - vttrinh	Tiếng Anh - nttuyen	Công nghệ - ntthuong	Toán - ttviet	Toán - dthson
		3	Hóa học - vttrinh	Ngữ văn - ltthi	Lịch Sử - htlap	Lịch Sử - nploc	Toán - ttviet	Tiếng Anh - nttuyen
		4	Toán - dthson	Tiếng Anh - dtmthuy	Ngữ văn - tttnga	Ngữ văn - dtnguyet	Địa lí - nthoa	Ngữ văn - ltthi
		5	Lịch Sử - htlap	Tiếng Anh - dtmthuy	Vật lí - ttcgiang	Ngữ văn - dtnguyet	Địa lí - nthoa	Ngữ văn - ltthi
	Chiều	1						
		2						
		3						
		4						
		5						